

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *167* /NQ-HĐND

Tây Ninh, ngày *12* tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn ngân sách nhà nước

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 55/2023/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 11/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Tây Ninh 5 năm 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 112/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 151/NQ-HĐND ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 - nguồn ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 2003/TTr-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết về dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách nhà nước; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2025, bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

1. Tổng nguồn vốn đầu tư công năm 2025 nguồn ngân sách nhà nước dự kiến 4.409,258 tỷ đồng. Trong đó, nguồn vốn ngân sách địa phương 3.724,849 tỷ đồng; nguồn vốn ngân sách trung ương 684,409 tỷ đồng (Chi tiết theo Biểu số I).

2. Dự kiến phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2025

a) Nguồn ngân sách địa phương

- Vốn cân đối ngân sách 597,47 tỷ đồng.
- Nguồn thu sử dụng đất 1.050 tỷ đồng.
- Nguồn xổ số kiến thiết 2.050 tỷ đồng.
- Bội chi ngân sách địa phương 27,379 tỷ đồng.

b) Nguồn ngân sách trung ương

- Vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực 495,387 tỷ đồng.
- Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia 125,138 tỷ đồng.
- Vốn ODA 63,884 tỷ đồng.

(Kèm theo các Biểu II, II.a, III, IV, V)

Số vốn trên là dự kiến của địa phương, sau khi Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến, thông báo số kiểm tra, địa phương sẽ tiếp tục rà soát, hoàn chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2025, trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục hoàn chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2025 trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh Khóa X, Kỳ họp thứ 14 thông qua và có hiệu lực từ ngày 12 tháng 7 năm 2024.

Ch
Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- TT HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Tây Ninh; Đài PTTH Tây Ninh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Tâm



Biểu mẫu I

TỔNG NGUỒN VỐN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025
NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Nghị quyết số 167 /NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025	Dự kiến KH Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội	Nhu cầu kế hoạch năm 2025	Ghi chú
1	2	6	7	8	9
	TỔNG SỐ	24.269.188	0	4.409.258	
1	Vốn NSNN	24.269.188	0	4.409.258	
	Trong đó:				
a)	Vốn ngân sách địa phương	19.900.483	0	3.724.849	
-	Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương (không bao gồm đất, xổ số và bội chi)			597.470	
-	Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất			1.050.000	
-	Xổ số kiến thiết			2.050.000	
-	Bội chi ngân sách địa phương			27.379	
	Trong đó: Vốn trái phiếu chính quyền địa phương				
b)	Vốn ngân sách trung ương bổ sung cho địa phương	4.368.705	0	684.409	
-	Vốn trong nước	3.390.219		495.387	
	Trong đó: Từ nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội				
-	Vốn NSTW thực hiện các Chương trình MTQG	480.543	0	125.138	
	+ CT MTQG Phát triển KTXH vùng ĐVDTTS và miền núi	26.352		8.498	
	+ CT MTQG giảm nghèo bền vững	10.111		0	
	+ CT MTQG xây dựng nông thôn mới	444.080		116.640	
-	Vốn nước ngoài	497.943		63.884	
2	Vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định của pháp luật				

[illegible]



Biểu mẫu 11.a

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (VỐN TRONG NƯỚC) NĂM 2024
VÀ NHU CẦU KẾ HOẠCH NĂM 2025 ĐỐI VỚI CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA
(Kèm theo Nghị quyết số 167 /NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh)

Đơn vị: Triệu đồng

Năm 2024																	
TT	Danh mục dự án	Kế hoạch	Giải ngân từ 01/01/2023 đến 30/6/2023		Ước giải ngân từ 01/01/2023 đến 30/9/2023		Ước giải ngân từ 01/01/2023 đến 31/01/2024		Đã bố trí vốn đến hết KH năm 2024				Dự kiến KH trung hạn giai đoạn 2021-2025		Nhu cầu kế hoạch 2025		Ghi chú
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Giai đoạn 2021-2025		Tổng số	Trong đó: NSTW			
										Tổng số	Trong đó: NSTW						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
	TỔNG SỐ	535.692	124.616	107.283	42.375	355.110	100.000	535.692	124.616	2.517.378	352.948	2.992.132	480.543	471.418	125.138		
1	PT KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	5.457	4.347	3.637	2.853	4.110	3.000	5.457	4.347	24.164	17.854	34.052	26.352	9.888	8.498		Chương trình phân bổ cho dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng, phần mềm, trang thiết bị công nghệ thông tin cho Trung tâm dịch vụ việc làm - Giáo dục nghề nghiệp tỉnh Tây Ninh với TMDT 14 tỷ đồng (NSTW: 10.111 tỷ đồng, NSDP: 2,1 tỷ đồng-đổi ứng 15%). Do dự án giảm thầu dự kiến TMDT còn lại 7,5 tỷ đồng (NSTW: 6.375 tỷ đồng, NSDP: 1,125 tỷ đồng). Lũy kế vốn đã bố trí 8,664 tỷ đồng (NSTW: 7,654 tỷ đồng, NSDP: 1,01 tỷ đồng) Vì vậy, vốn NSTW đã bố trí dư vốn không có nhu cầu sử dụng số vốn còn lại nên không đăng ký KH 2025
2	Giảm nghèo bền vững	3.699	3.699			1.000	1.000	3.699	3.699	8.664	7.654	12.000	10.111	0			
3	Xây dựng nông thôn mới	526.536	116.570	103.646	39.522	350.000	96.000	526.536	116.570	2.484.550	327.440	2.946.080	444.080	461.530	116.640		



TỈNH HÌNH THỨC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (VỐN TRONG NƯỚC) NĂM 2024
VÀ NHU CẦU KẾ HOẠCH NĂM 2025 ĐỐI VỚI DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH HỖI VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

(Kèm theo Nghị quyết số 167 /NQ-HND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư												Năm 2024										Ghi chú
						Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Kế hoạch		Giải ngân từ 01/01/2024 đến 30/6/2024		Ước giải ngân từ 01/01/2024 đến 30/9/2024		Ước giải ngân từ 01/01/2024 đến 31/12/2024		Đã bố trí vốn đến hết KH năm 2024		Nhu cầu kế hoạch 2025 cho nhiệm vụ, dự án từ nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội									
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số	Trong đó: Chuẩn bị đầu tư								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11			12	13	14	15	16	17	22	23	24							
	TỔNG SỐ						140.103	123.000	22.451	22.451	7.536	7.536	12.092	12.092	22.451	22.451	101.000	101.000										
A	LĨNH VỰC Y TẾ						140.103	123.000	22.451	22.451	7.536	7.536	12.092	12.092	22.451	22.451	101.000	101.000										
(1)	Các dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2024						140.103	123.000	22.451	22.451	7.536	7.536	12.092	12.092	22.451	22.451	101.000	101.000										
							3063/QĐ-UBND 17/12/2020; 881/QĐ-UBND 11/4/2023 (đc)																					
1	Dự án xây dựng Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Tây Ninh	B	TP. Tây Ninh	Diện tích 3.325m ² ; Trang thiết bị....	2021-2024	2021-17/12/2020; 881/QĐ-UBND 11/4/2023 (đc)	76.747	62.000	12.101	12.101	251	251	1.742	1.742	12.101	12.101	51.000	51.000										
2	Đầu tư Trang thiết bị cho 06 Trung tâm Y tế huyện và 42 Trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Tây Ninh	B	toàn tỉnh	Mua sắm trang thiết bị	2022-2024	1498/QĐ-UBND 20/07/2023	63.356	61.000	10.350	10.350	7.285	7.285	10.350	10.350	10.350	10.350	50.000	50.000										